

ẢNH HƯỞNG CỦA CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO ĐẾN VIỆC LÀM TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGÀNH CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN TẠI VIỆT NAM

Mã số: B2020-NTH-01

Cơ quan quản lý: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Chủ nhiệm: TS. Chu Thị Mai Phương

Thư ký khoa học: TS. Đinh Thị Thanh Bình

Các thành viên tham gia:

TS. Nguyễn Bình Dương

TS. Vũ Thị Phương Mai

TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền

ThS. Nguyễn Thúy Quỳnh

ThS. Nguyễn Thu Giang

NCS.ThS. Phạm Xuân Trường

ThS. Trần Thị Mai Anh

ThS. Hồ Thị Hoài Thương

Thời gian bắt đầu/kết thúc (bao gồm cả thời gian gia hạn): 01/2020-12/2021

1. Mục tiêu, đối tượng, phạm vi, tóm tắt phương pháp nghiên cứu

Mục tiêu nghiên cứu

Mục tiêu chung: Phân tích ảnh hưởng của công nghệ và đổi mới sáng tạo đến việc làm trong các doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến tại Việt Nam nhằm đề xuất các giải pháp điều chỉnh cơ cấu việc làm và ngành nghề trong bối cảnh đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến tại Việt Nam.

Mục tiêu cụ thể:

- (i) Hệ thống hóa được cơ sở lý luận về công nghệ, đổi mới sáng tạo và việc làm
- (ii) Đánh giá được thực trạng đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo và việc làm trong các doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến tại Việt Nam
- (iii) Đo lường được ảnh hưởng của công nghệ và đổi mới sáng tạo đến việc làm trong các doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến tại Việt Nam
- (iv) Đề xuất được các giải pháp nhằm điều chỉnh cơ cấu việc làm và ngành nghề trong bối cảnh đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến tại Việt Nam.

Đối tượng phạm vi nghiên cứu

Đối tượng: Ảnh hưởng của công nghệ và đổi mới sáng tạo đến việc làm

Phạm vi nghiên cứu:

Phạm vi không gian: Nghiên cứu thực hiện cho cấp độ doanh nghiệp thuộc ngành công nghiệp chế biến tại Việt Nam.

Phạm vi thời gian: Số liệu thứ cấp được sử dụng để phân tích từ năm 2012 đến năm 2018.

Phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng kết hợp phương pháp nghiên cứu định lượng với phương pháp nghiên cứu khảo sát. Cụ thể:

(i) Phương pháp nghiên cứu định lượng

Mô hình nghiên cứu được sử dụng để đo lường ảnh hưởng của công nghệ và đổi mới sáng tạo tới việc làm của doanh nghiệp có dạng:

$$L_{it} = \beta_0 + \beta_1 \theta_{it} + \beta_2 w_{it} + \beta_3 C_{it} + \delta_j + \varphi_t + u_{it}$$

Trong đó, L_{it} là biến việc làm của doanh nghiệp i trong thời gian t . θ_{it} là năng lực công nghệ và đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp i trong thời gian t , w_{it} lương của người lao động của doanh nghiệp i trong thời gian t . C_{it} Véc-tơ các biến số liên quan đến đặc điểm của doanh nghiệp i trong năm t như là: Tuổi doanh nghiệp, quy mô doanh nghiệp, loại hình doanh nghiệp. δ_j hiệu ứng cố định theo ngành, nhằm kiểm soát các yếu tố không quan sát được khác nhau giữa các ngành nhưng không thay đổi theo thời gian. Nghiên cứu này sử dụng ngành cấp 2 theo VISIC-2018. φ_t , hiệu ứng cố định theo thời gian, nhằm kiểm soát các yếu tố không quan sát được giống nhau ở mỗi doanh nghiệp nhưng thay đổi theo thời gian; và u_{it} là nhiễu.

Dữ liệu được sử dụng để ước lượng mô hình trên là bộ dữ liệu vi mô được lấy từ Khảo sát Công nghệ và Năng lực Cạnh tranh Việt Nam (sau đây gọi là TCS). Cuộc điều tra này được thực hiện bởi cơ quan chủ trì là Tổng cục Thống kê (GSO) cùng sự hỗ trợ của Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương (CIEM), và Nhóm Nghiên cứu Kinh tế Phát triển (DERG) thuộc Khoa Kinh tế, Đại học Copenhagen.

Phương pháp ước lượng được sử dụng trong đề tài là ước lượng với dữ liệu bảng.

(ii) Phương pháp nghiên cứu khảo sát

Mục đích của khảo sát: Nghiên cứu thực hiện khảo sát một số trường hợp doanh nghiệp điển hình của ngành chế biến nhằm mục đích: (i) Tìm tình hình sử dụng công nghệ, thực hiện đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp; (ii) Tìm hiểu đánh giá của doanh nghiệp đối với tác động của công nghệ và đổi mới sáng tạo đến lao động/việc làm của doanh nghiệp là như thế nào? (iii), Cuối cùng, tìm hiểu đánh giá của doanh nghiệp đối với kỹ năng của người lao động tại doanh nghiệp nhằm thích ứng với công nghệ tiên tiến.

Đối tượng khảo sát của nghiên cứu là các doanh nghiệp trong ngành chế biến thực phẩm, đồ uống, sản xuất kim loại, ngành sản xuất trang phục, ngành dệt, ngành sản xuất da. Quy mô mẫu cần chọn cho toàn bộ khảo sát này là $828/0,2 = 4.140$ doanh nghiệp (tương đương 690 doanh nghiệp cho một ngành).

Mẫu được chọn theo nguyên tắc đại diện cho từng ngành kinh tế cấp 2 (VISIC 2018) mà đề tài lựa chọn trên phạm vi cả nước theo phương pháp ngẫu nhiên phân tầng.

Hình thức khảo sát được thực hiện bằng cách gửi thư, email đến doanh nghiệp và khảo sát online trong thời gian từ tháng 3 đến tháng 6 năm 2021. Khảo sát được thực hiện với sự trợ giúp của Công ty Cổ phần Viet Analytics

2. Tóm tắt các kết quả nghiên cứu chính

Đề tài đạt được những kết quả chủ yếu là: (i) làm rõ được lý luận cơ bản về công nghệ, đổi mới sáng tạo, việc làm và cơ chế tác động của công nghệ, đổi mới sáng tạo đến việc làm; (ii) Phân tích được hiện trạng sử dụng công nghệ hiện nay của doanh nghiệp ngành chế biến chủ yếu là công nghệ 2.0 và 3.0, công nghệ 4.0 còn rất hạn chế. (iii) Phân tích được hiện trạng đổi mới sáng tạo hiện nay của doanh nghiệp ngành chế biến chủ yếu là hoạt động R&D; (iv) Lượng hóa được ảnh hưởng của công nghệ và đổi mới sáng tạo đến việc làm trong các doanh nghiệp ngành chế biến, tác động này là tích cực và kết quả định lượng được củng cố qua kết quả khảo sát; (v) Đề xuất được giải pháp nhằm điều chỉnh cơ cấu việc làm chuyển từ việc làm yêu cầu trình độ kỹ năng thấp sang việc làm yêu cầu trình độ, kỹ năng cao và điều cơ cấu ngành nghề từ ngành chế biến sản phẩm thô giá trị thấp sẽ chuyển sang chế biến các sản phẩm tinh xảo hơn, chất lượng cao hơn và giá trị gia tăng cũng cao hơn.

3. Các sản phẩm khoa học (bài báo, sách...) của đề tài

01 bài báo Quốc tế thuộc danh mục ISI, 02 bài báo đang tải trên tạp chí trong nước có chỉ số ISSN, cụ thể:

➤ Chu Thị Mai Phương, Từ Thúy Anh và Đinh Thị Thanh Bình (2021). " Factors of environmental degradation and economic growth in Vietnam: The role of innovation". Russian Journal of Vietnamese studies, 2021, N03

➤ Chu Thị Mai Phương và Lê Đức Đàm (2021). "Phương pháp phân tích thành phần chính và ứng dụng trong xây dựng chỉ số đổi mới sáng tạo: tiếp cận từ các doanh nghiệp ngành chế biến chế tạo tại Việt Nam. Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương số 597 tháng 9 năm 2021

➤ Chu Thị Mai Phương và Nguyễn Thu Giang (2021). "Ảnh hưởng của công nghệ đến năng suất nhân tố tổng hợp: Trường hợp doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến chế tạo tại Việt Nam". Tạp chí Công thương số 22 tháng 9 năm 2021

4. Sản phẩm ứng dụng: 03 Báo cáo gồm: (i) Báo cáo phân tích thực trạng đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo và việc làm trong các doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến tại Việt Nam. (ii) Báo cáo phân tích ảnh hưởng của công nghệ và đổi mới sáng tạo đến việc làm trong các doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến tại Việt Nam. (iii) Báo cáo đề xuất các giải pháp nhằm điều chỉnh cơ cấu việc làm và ngành nghề trong bối cảnh đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến tại Việt Nam

5. Sản phẩm đào tạo

01 Thạc sĩ bảo vệ thành công luận văn thạc sỹ và 01 NCS có định hướng nghiên cứu theo hướng nghiên cứu của đề tài.